



BÁO CÁO NGHIÊN CỨU VỀ VẤN ĐỀ BÌNH ĐẲNG GIỚI TRONG HỆ THỐNG TOÀ ÁN VIỆT NAM VÀ TRONG HOẠT ĐỘNG XÉT XỬ

NHẬN THỨC VỀ BÌNH ĐẲNG GIỚI
TRONG HỆ THỐNG TOÀ ÁN VIỆT NAM QUA
KHẢO SÁT XÃ HỘI HỌC

Luật sư Nguyễn Hưng Quang,

Văn phòng luật sư NHQUANG & Cộng sự

GIỚI THIỆU CHUNG VỀ BÁO CÁO

■ Mục đích nghiên cứu:

Xác định mối liên hệ giữa sự phát triển của Tòa án Việt Nam, bao gồm hai yếu tố độc lập và chất lượng xét xử của hệ thống Tòa án, với sự bảo đảm về BĐG tại Việt Nam, để:

- ✓ Giúp cho các cấp lãnh đạo ngành Tòa án có được những cơ sở thực tế để đưa ra những quyết sách nhằm bảo đảm được độ tin cậy và trách nhiệm giải trình trong việc thực thi Kế hoạch hành động về BĐG và Luật BĐG trong ngành Tòa án;



Mục đích nghiên cứu...

- ✓ Giúp cho việc nghiên cứu về công bằng và bình đẳng trong hoạt động tố tụng và áp dụng pháp luật của Tòa án;
- ✓ Tìm hiểu những tác động khác nhau của Chiến lược cải cách tư pháp với công tác BĐG;
- ✓ Xây dựng các hành động cụ thể cho công tác BĐG trong hoạt động của hệ thống Tòa án nhằm thực thi Luật BĐG.



GIỚI THIỆU CHUNG...

■ Phạm vi nghiên cứu:

- ✓ Xem xét, đánh giá năng lực chuyên môn của Thẩm phán nữ và cán bộ khác của Tòa án trên toàn quốc và nhu cầu phát triển của đội ngũ này;
- ✓ Nhận thức của các vị trí khác nhau trong ngành Tòa án về BĐG và sự tác động của BĐG đến sự độc lập của Tòa án và bảo vệ quyền con người;
- ✓ Xem xét đồng bộ các quy định pháp lý về tố tụng trong việc chống sự phân biệt về giới;



Phạm vi nghiên cứu...

- ✓ Lồng ghép BĐG và các hoạt động hợp tác quốc tế liên quan đến vấn đề BĐG vào các chương trình phát triển của Tòa án.
- ✓ Đánh giá ý kiến của cán bộ toà án và người dân về những tác động từ kết quả xét xử đối với vấn đề BĐG;
- ✓ Đề xuất phương hướng và giải pháp để nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động bảo đảm BĐG của hệ thống Tòa án.



Phương pháp nghiên cứu:

- ✓ **Nghiên cứu tài liệu thứ cấp;**
- ✓ **Nghiên cứu thực địa và phỏng vấn sâu:**
 - *Thời gian:* 03 tháng (7-9/2008);
 - *Đối tượng phỏng vấn sâu:* Thẩm phán, thư ký, cán bộ tòa án, người dân, luật sư, chuyên gia về BĐG
 - *Số lượng phỏng vấn sâu:* 55 cuộc phỏng vấn, trong đó có 22 tòa án tại 10 tỉnh/thành phố được phỏng vấn sâu.



Phương pháp nghiên cứu:

- ✓ **Nghiên cứu bằng bảng hỏi:**

- *Đối tượng gửi bảng hỏi:* Thẩm phán nữ, Thẩm phán nam, Cán bộ toà án nữ;
- *Số lượng bảng hỏi gửi đi:* 2217 tới 739 toà án các cấp trên phạm vi toàn quốc;
- *Số lượng bảng hỏi thu về:* 1315



Phương pháp nghiên cứu:

- ✓ Nghiên cứu cách tiếp cận vấn đề BĐG từ góc độ văn hóa, trong đó bao gồm môi trường xã hội, chính trị, luật pháp cũng như các chuẩn mực văn hóa xuất phát từ môi trường đó.
- ✓ Môi trường này phải được nghiên cứu từ truyền thống đến hiện tại, có xem xét đến tính kế thừa và sự giao thoa, truyền bá văn hóa và các hệ tư tưởng. Nhóm nghiên cứu cho rằng cách tiếp cận này là toàn diện hơn tiếp cận theo góc độ chính trị của vấn đề giới và BĐG.



SƠ LƯỢC VỀ VẤN ĐỀ BĐG Ở VIỆT NAM

■ TRUYỀN THỐNG VĂN HOÁ VÀ BĐG:

Cấu trúc văn hóa Việt Nam rất phức tạp nên đã hình thành những quan điểm, tư duy khác biệt và mâu thuẫn về địa vị của người phụ nữ.

Pháp luật qua từng thời đã ghi nhận vị trí của người phụ nữ trong xã hội, mặc dù còn chưa được đầy đủ và bình đẳng như nam giới.

Tất cả những di sản về văn hóa và pháp luật này đã tác động đến tư duy về BĐG hiện nay của người Việt Nam.



SƠ LƯỢC VỀ VẤN ĐỀ BĐG Ở VIỆT NAM

■ TRUYỀN THÔNG VĂN HOÁ VÀ BĐG:

Tiếp cận kiến thức về BĐG không chỉ từ góc độ chính trị mà cần phải được tiếp cận dưới cả góc độ văn hóa.

Tiếp cận BĐG dưới nhiều góc độ sẽ giúp cho người Thẩm phán tránh được định kiến giới khi xét xử và trong việc xử lý mối quan hệ trong nội bộ ngành Tòa án.



NỖ LỰC CỦA NHÀ NƯỚC VIỆT NAM VỀ BĐG

Thúc đẩy BĐG và sự tiến bộ của phụ nữ vì những lý tưởng cách mạng và quyền con người.

Những nỗ lực của Nhà nước Việt Nam hình thành đặc điểm văn hóa mới về BĐG. Người phụ nữ ngày càng vai trò tích cực hơn trong đời sống xã hội.

Nâng cao khả năng tiếp cận công lý của người phụ nữ trong xã hội và hình thành khuôn khổ pháp lý bảo vệ người phụ nữ.



NỖ LỰC CỦA NHÀ NƯỚC VIỆT NAM VỀ BĐG

Hệ thống văn bản pháp luật trên nhiều lĩnh vực bảo đảm bình đẳng về giới. Nhưng để bảo đảm tính BĐG khi áp dụng những quy định pháp luật này đòi hỏi những người áp dụng pháp luật phải hiểu sâu sắc nội dung của chúng. Sự hiểu biết sai lệch hoặc không sâu sắc về BĐG có thể dẫn đến việc áp dụng pháp luật bị máy móc và sai lệch về giới.

Khi pháp luật vẫn còn nhiều mâu thuẫn, chồng chéo và khoảng trống, thì vai trò của hệ thống Tòa án để bảo đảm BĐG được thực thi là vô cùng quan trọng.



Phụ nữ trong hệ thống tòa án Việt Nam

Thời điểm một số quốc gia có thẩm phán nữ đầu tiên

Ba Lan	1929
Phần Lan	Thập kỷ 1930
Pháp	1946
Hà Lan	1947
Việt Nam	1959
Anh Quốc	Thập kỷ 1960
Italy	1963
Australia	1965
New Zealand	1975



Phụ nữ trong hệ thống tòa án Việt Nam

Bà Trần Thị Phương Đức được bổ nhiệm làm Thẩm phán vào tháng 7 năm 1959 tại Tòa án Nhân dân thị xã Bắc Ninh. Bà đã từng giữ các vị trí Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, Phó Chánh tòa Tòa Phúc Thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Hà Nội.

Bà Hồ Thị Xuân Hiền được bổ nhiệm làm Thẩm phán Tòa án Nhân dân tỉnh Quảng Bình vào tháng 1 năm 1960. Bà Hiền đã từng giữ các chức vụ Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, Quyền Chánh tòa Dân sự Tòa án nhân dân tối cao.

Cả hai bà đều từ cán bộ chuyên trách các vấn đề phụ nữ chuyển sang làm Thẩm phán



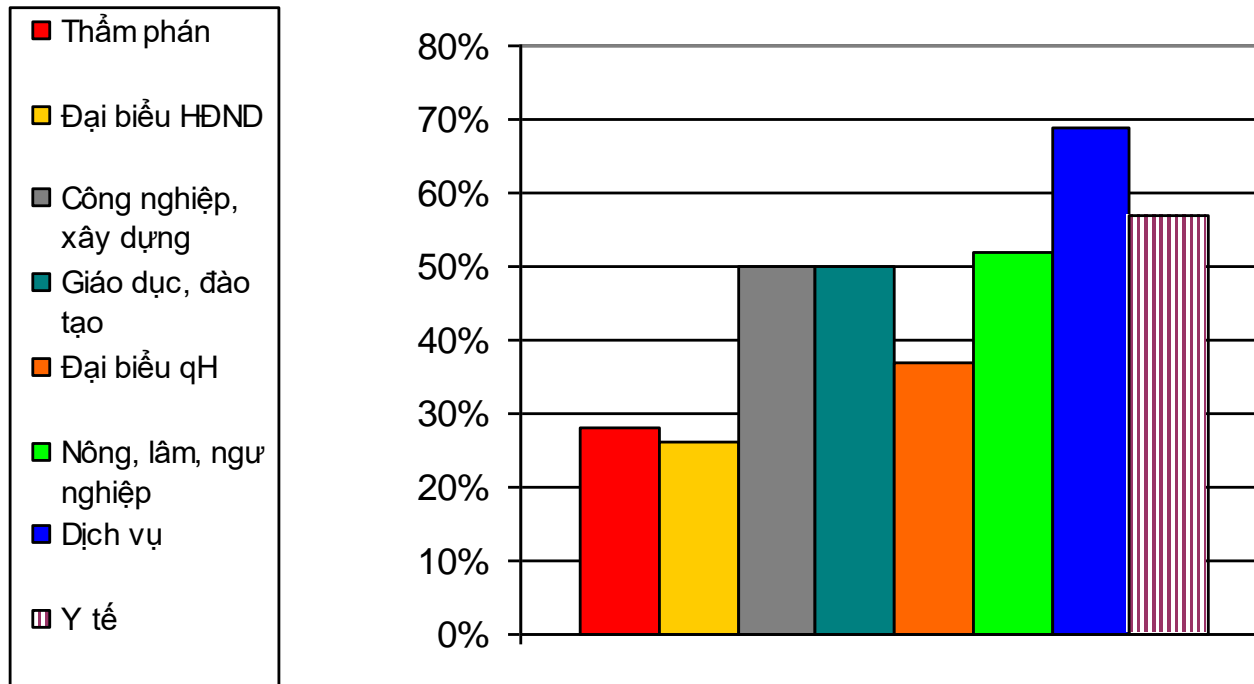
Tỷ lệ Thẩm phán nữ

- Việt Nam: 1997 là 20%; 2002 là 22%; 2007 là 28%
- New Zealand: 1999 là 7,9%
- Anh Quốc: 1999 là 11,8%
- Pháp: 2000 là 54%
- Hà Lan: 1995 là 34%
- Ba Lan: 2000 là 63,6%
- Phần Lan: 2000 là 46%
- Hoa Kỳ: 2007 là 27,4%



Phụ nữ trong hệ thống tòa án Việt Nam

Tỷ lệ nữ trong các ngành



Phụ nữ trong ngành tòa án

- Quy luật “*nhân vô thập toàn*” chứng minh rằng nếu một hệ thống xét xử độc quyền nam giới hay độc quyền nữ giới sẽ không phù hợp;
- Hệ thống xét xử đòi hỏi có một mô hình hài hòa giới, tạo điều kiện cho nam và nữ bổ sung lẫn nhau năng lực về giới. Ưu thế của nữ giới sẽ bổ sung cho hạn chế của nam giới và ngược lại.



Phụ nữ trong ngành tòa án

- Năng lực của các Thẩm phán nữ đáp ứng được các yêu cầu của pháp luật đối với nghề Thẩm phán. Để phát triển chuyên môn, Thẩm phán nữ cần bổ sung thêm trình độ về ngoại ngữ và tin học để tối ưu hóa khả năng làm việc của họ và tận dụng tối đa lượng kiến thức đem lại từ nguồn thông tin bằng dữ liệu điện tử như internet, intranet và có thể tiếp nhận được nhanh chóng thông tin, hỗ trợ về chuyên môn từ các tòa án cấp trên.
- Các chương trình đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn cho Thẩm phán nữ cần phải tính đến các yếu tố về độ tuổi, tình trạng hôn nhân và sức khỏe của họ để bảo đảm được BĐG trong hoạt động đào tạo.



NHẬN THỨC VỀ BĐG TRONG NGÀNH TOÀ ÁN

- Nhận thức không đầy đủ những khái niệm “giới” và “BĐG”;
- Lẫn lộn về khái niệm “giới” – “giới tính” là chủ yếu;
- Không phân biệt được áp dụng các nguyên tắc về “BĐG” với áp dụng quy định pháp luật liên quan đến sự khác biệt về “giới tính” trong hoạt động xét xử.



Định nghĩa:

- **Giới tính** là sự khác biệt về mặt sinh học giữa phụ nữ và nam giới và không thể thay đổi được. Chỉ có một số khác biệt nhỏ về vai trò của nam giới và phụ nữ về mặt sinh học và sinh lý trên cơ sở giới tính. Ví dụ như việc mang thai, sinh nở và sự khác biệt về sinh lý có thể là do các đặc điểm giới tính.
- **Giới** là sự khác biệt về mặt xã hội giữa phụ nữ và nam giới ví dụ như vai trò, thái độ, hành vi ứng xử và các giá trị. Vai trò giới được biết đến thông qua quá trình học tập và khác nhau theo từng nền văn hóa và thời gian. Do vậy giới có thể thay đổi được. Giới là một thuật ngữ có liên quan đến cả nữ giới và nam giới. BĐG tập trung vào những thay đổi cho cả nữ giới và nam giới.



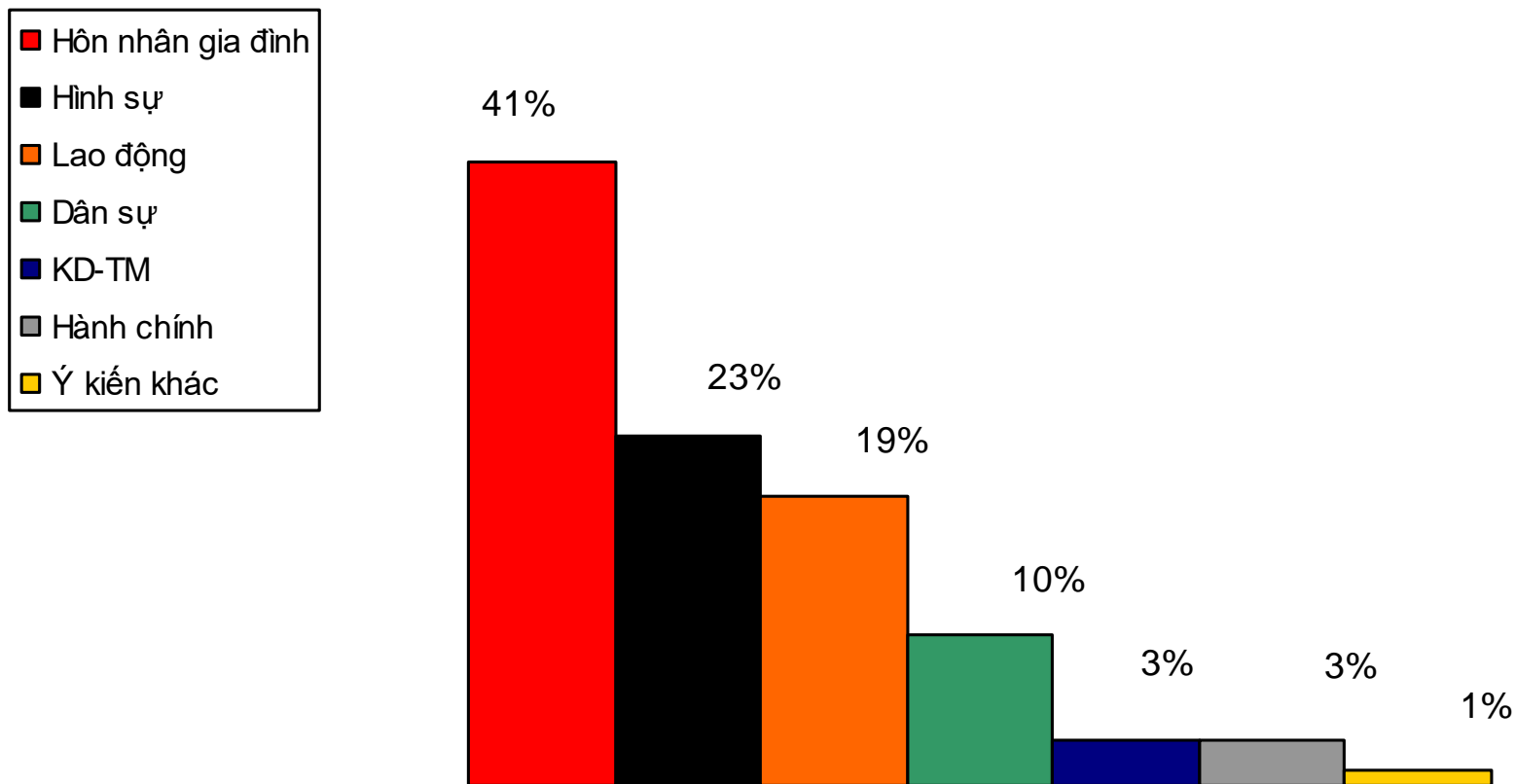
NHẬN THỨC VỀ BĐG TRONG NGÀNH TOÀ ÁN

Nhận thức	TP nữ (%)	CB Tòa án nữ (%)	TP nam (%)
Vấn đề BĐG liên quan tới các hoạt động hỗ trợ VSTB của Thẩm phán và Cán bộ nữ	81	56	75
BĐG liên quan đến chống phân biệt giữa nam và nữ trong nội bộ ngành toà án	60	61	61
Chỉ áp dụng pháp luật liên quan đến vụ án	13	8	9



NHẬN THỨC VỀ BĐG TRONG NGÀNH TOÀ ÁN

Những loại vụ án cần lưu ý vấn đề về giới theo quan điểm của Thẩm phán nữ



NHẬN THỨC VỀ BĐG TRONG NGÀNH TÒA ÁN

Một số vấn đề từ thực tiễn:

- Một số Thẩm phán nữ cho rằng “*phụ nữ phạm tội hình sự thường là do “hoàn cảnh”, thường là “tòng phạm” hoặc “người thừa hành”.* Tòa án nên bao dung đối với họ”.
- Vẫn còn thiếu tôn trọng trong cách xưng hô giữa thẩm phán và bị cáo nữ hoặc đương sự nữ và giữa các đương sự với nhau tại Tòa án.
- Nhiều ý kiến cho rằng nữ giới được ưu tiên hơn nam giới, ví dụ có ngày 8/3 và 20/10, trợ cấp thai sản... chủ yếu là tập trung vào chế độ vật chất.
- Quy định pháp luật và thực tiễn chưa tạo điều kiện cho cả nữ và nam được thuận lợi trong thời gian chăm sóc con nhỏ, như thời gian làm việc linh hoạt...
- Vẫn còn những định kiến về giới trong hoạt động quản lý tòa án và trong hoạt động xét xử.



NHẬN THỨC VỀ BĐG TRONG NGÀNH TOÀ ÁN

Lý do phải loại trừ “Định kiến về giới trong hoạt động xét xử”:

- Làm gia tăng sự tôn trọng Tòa án và pháp luật;
- Thúc đẩy sự tôn trọng về BĐG trong xã hội.

Muốn vậy:

- Thẩm phán và Cán bộ Tòa án cần khuyến khích các đương sự tôn trọng lẫn nhau, yêu cầu các đương sự phải giữ lịch sự tại phiên tòa;
- Thẩm phán và Cán bộ Tòa án cũng nên sử dụng ngôn ngữ, hành vi biểu hiện, cách thức đối xử với đương sự, những người tham gia tố tụng khác “không bị định kiến giới”.
- Trong xét xử phải loại bỏ được định kiến giới theo quan điểm chính trị: “nữ giới luôn luôn phải được ưu tiên hơn nam giới”. Cần xét xử theo quan điểm công bằng về giới.



Một số nguyên nhân

- Thẩm phán, Cán bộ Tòa án cũng bị chi phối bởi những yếu tố văn hóa.
- Không có chương trình đào tạo riêng về BĐG tại ĐH Luật, Học viện Tư pháp hay Trường Cán bộ Tòa án.
- Chương trình hội thảo, tập huấn về BĐG còn khiêm tốn

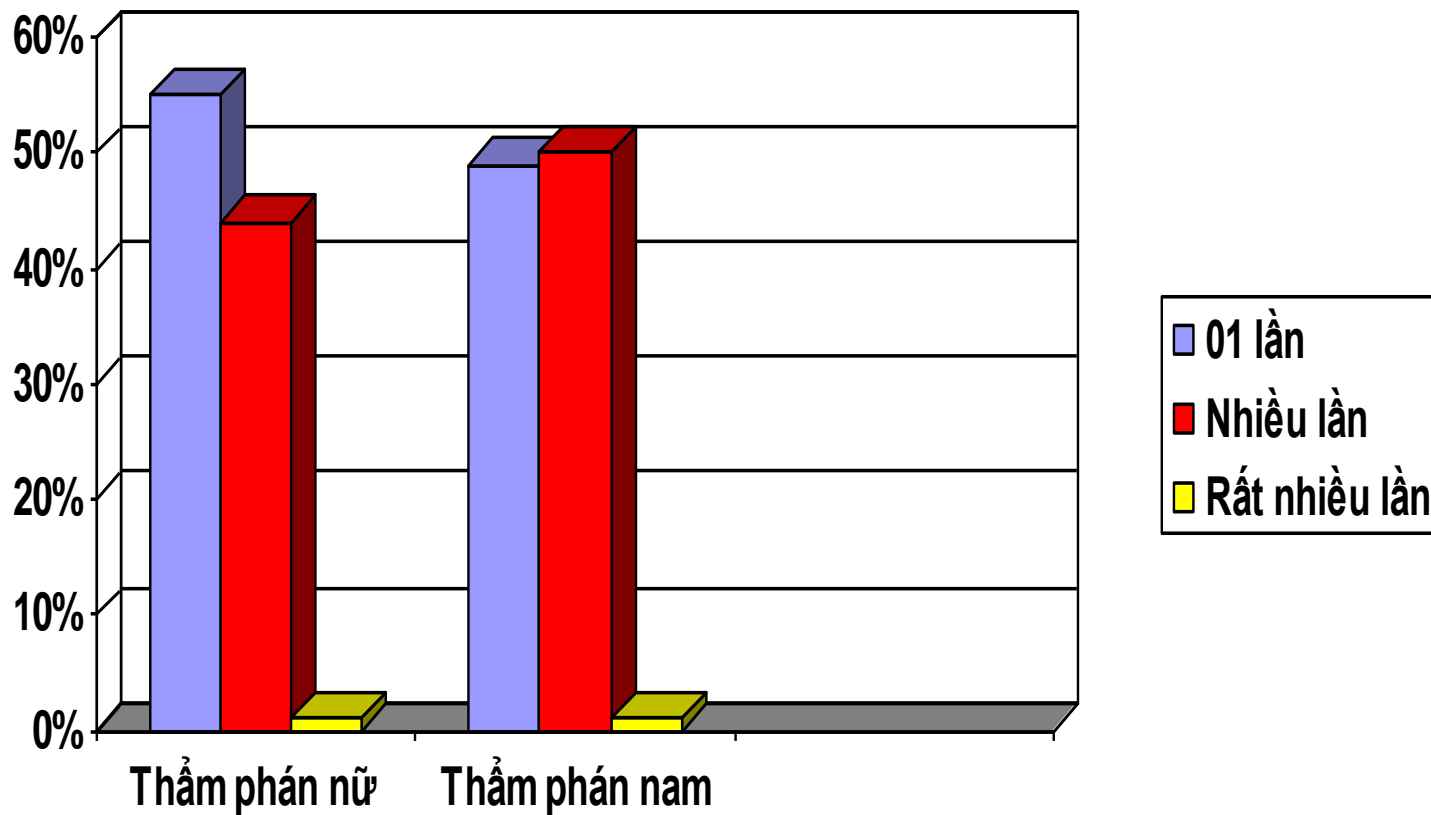


Lý do không tham dự hội thảo về BĐG

Lý do	Toà án cấp tỉnh (%)			Toà án cấp huyện(%)		
	TP nữ	CB nữ	TP nam	TP nữ	CB nữ	TP nam
Chưa từng nghe về chương trình tập huấn về BĐG	24	17	18	34	34	30
Không có điều kiện tham dự (do công việc, gia đình, sức khoẻ...)	7	6	21	10	12	17
Do Tòa án chỉ phân công cho những Thẩm phán chuyên trách xét xử những vụ án buôn bán phụ nữ và trẻ em, mại dâm, bạo lực gia đình, kết hôn bất hợp pháp	14	6	26	5	7	16
Việc tham dự thuộc về trách nhiệm của lãnh đạo Tòa án	10	4	9	10	4	4
Việc tham dự cho lãnh đạo phân công theo quy trình	38	66	24	38	29	26

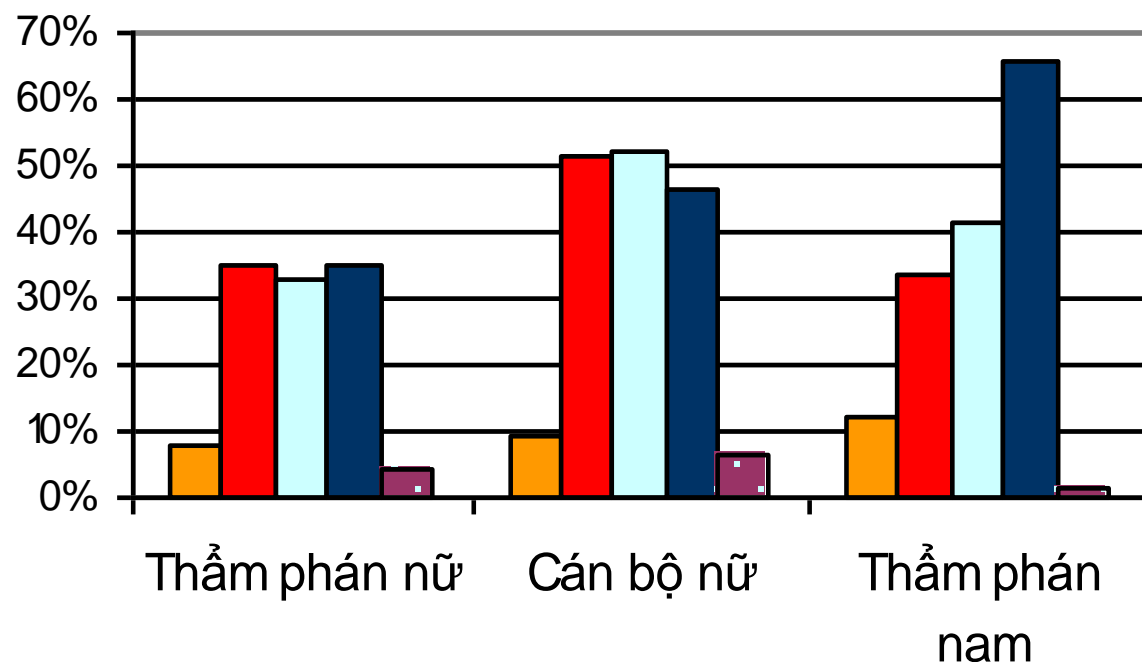
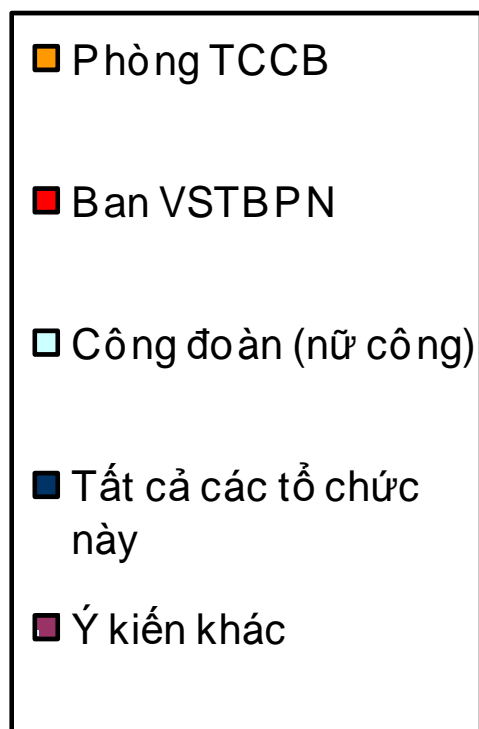


Mức độ tham dự hội thảo BĐG



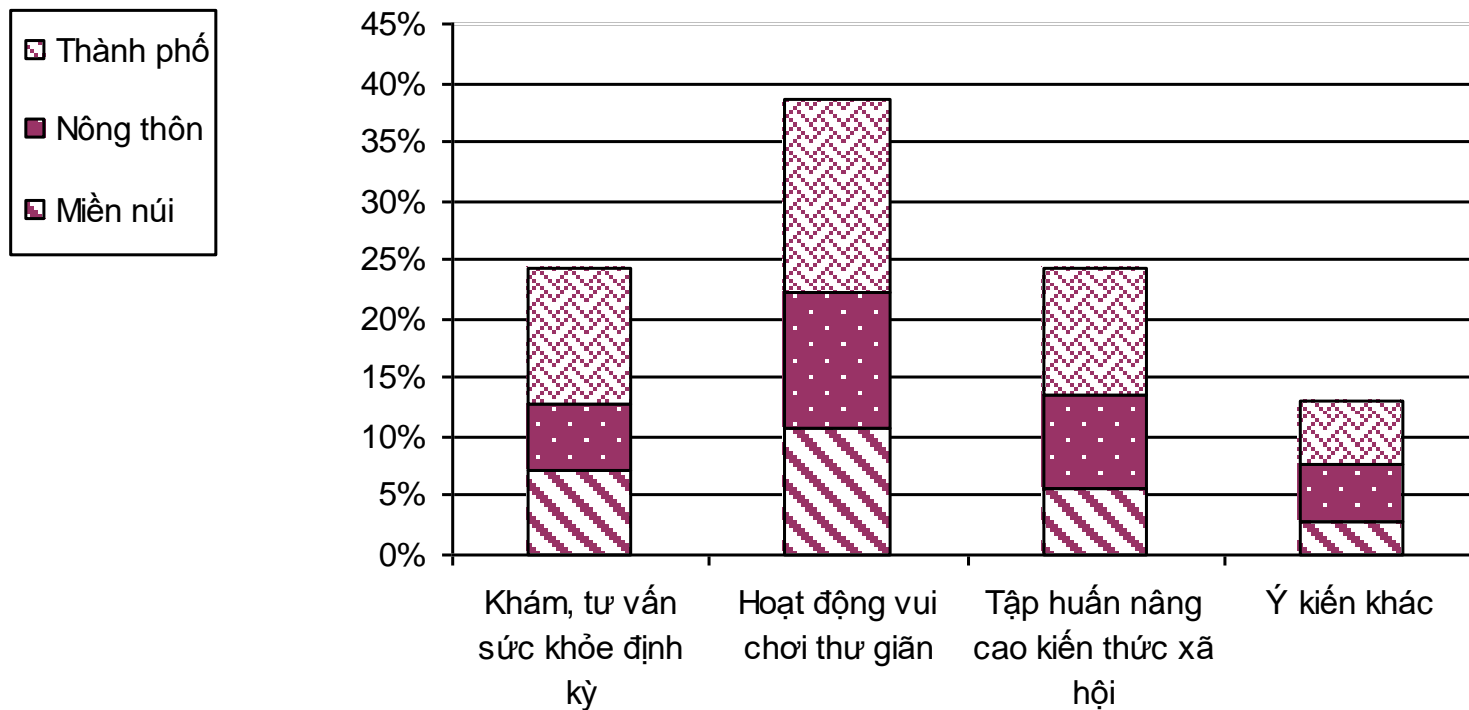
Những hoạt động VSTBPN và BĐG

Quan điểm về đơn vị tích cực thực hiện các hoạt động VSTBPN



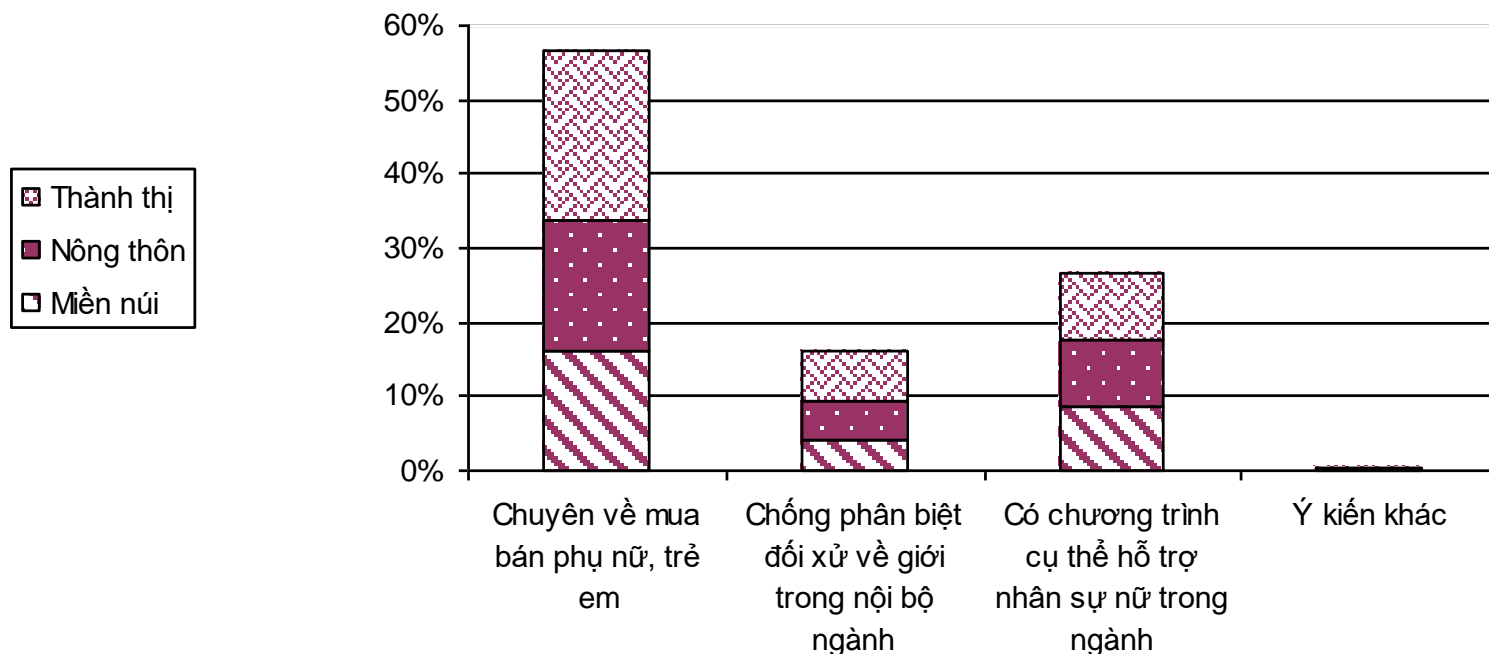
Những hoạt động VSTBPN và BĐG

Những hoạt động VSTBPN thường xuyên được tổ chức tại
Tòa án - Ý kiến của Thẩm phán nữ



Những hoạt động VSTBPN và BĐG

Ý kiến của thẩm phán nữ về nhiệm vụ ưu tiên của ngành TA đối với vấn đề BĐG hiện nay



KẾT LUẬN

Thực thi tốt vấn đề BĐG trong hệ thống Tòa án sẽ:

- Bảo đảm được các chuẩn mực về nhân quyền quốc tế mà Việt Nam đã tham gia và cam kết, như Công ước CEDAW;
- Xóa bỏ rào cản cho quá trình tăng trưởng toàn diện về kinh tế và xã hội của một quốc gia, một địa phương;
- Ảnh hưởng trực tiếp đến khả năng tham gia đầy đủ của nữ giới và nam giới vào mọi mặt của đời sống chính trị, kinh tế, xã hội và văn hoá.



Thực thi:

- Phải có những cam kết mạnh mẽ từ các cơ quan cao nhất của Nhà nước và TANDTC;
- Lãnh đạo ngành Tòa án cần phải hiểu được tầm quan trọng của BĐG đối với việc thúc đẩy sự phát triển toàn diện của ngành và sự hoàn thiện của hệ thống xét xử.
- Ngành Tòa án cần phải xây dựng chiến lược và kế hoạch hành động để nâng cao nhận thức về BĐG và xóa bỏ “định kiến về giới” cho đội ngũ Thẩm phán và cán bộ của ngành Tòa án để hệ thống Tòa án là một hệ thống tổ chức có sự chuyển biến vì mục tiêu BĐG và có trách nhiệm giới;



Thực thi...

- Các chương trình đào tạo, tập huấn về BĐG và sự tiến bộ của phụ nữ cần phải được thiết kế theo hướng chuyên sâu và cụ thể nhằm để người Thẩm phán nhận thức rõ ràng nếu đạt được “mục tiêu BĐG” là đạt được sự công bằng trong hoạt động xét xử. Các chương trình đào tạo, tập huấn này cũng cần lưu ý lồng ghép những yếu tố về văn hóa pháp đình.
- Ngành Tòa án phải xác định ưu tiên, chiến lược và kế hoạch kiện toàn tổ chức ngành Tòa án trên cơ sở phân tích từ góc độ giới để bảo đảm tỷ lệ tham gia của phụ nữ trong ngành nhằm giảm bớt tình trạng bất bình đẳng về giới trong đội ngũ Thẩm phán.



TRÂN TRỌNG CẢM ƠN
QUÝ VỊ ĐÃ CHÚ Ý

